

Bản án số 12/2023/HS-ST
Ngày 25 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đăng Ban-Cán bộ hưu trí xã Đoàn Đào, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Ông Vũ Đức Phúc-Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo: Lương Thái B, sinh năm 1984.

Sinh, trú quán: thôn P, xã M, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Hồng K và bà Nguyễn Thị A, ông K được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; vợ: Lương Thị T; có ba con: lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án; Tiền sự : Không.

Bị tạm giữ từ ngày 10/02/2023 đến ngày 16/02/2023 chuyên tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1962-Vắng mặt.

Trú tại: thôn NL, xã N, huyện P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/02/2023, Công an xã N, huyện P, tỉnh H tuần tra trên địa bàn thôn Quang Yên, xã N, huyện P, tỉnh

H thì phát hiện 01 nam thanh niên đang đi bộ trên đường có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên Lương Thái B, sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã M, huyện P, tỉnh H. Lương Thái B tự nguyện giao nộp từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc 02 gói giấy bạc nhỏ, cùng kích thước (1x2) cm, bên trong có chứa chất dạng cục màu trắng. Lương Thái B khai nhận chất dạng cục màu trắng bên trong hai gói giấy bạc trên là ma túy, loại Heroine, B mang theo với mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trong phong bì thư ký hiệu là M1 và bàn giao B cùng toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/02/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Thái B, tuy nhiên không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Tại bản Kết luận giám định số 129/KL-KTHS(MT) ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,283 gam là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,266 gam Heroine mẫu giám định trong niêm phong ghi ký hiệu M1.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Thái B khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/02/2023, Lương Thái B đi nhờ xe của người đi đường (B không rõ tên tuổi, đặc điểm phương tiện của họ) đến khu vực xã Đình Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (B không rõ thôn nào của xã Đình Cao). Tại đây, B đến một nhà dân hỏi mua ma túy, loại Heroine thì B được một người phụ nữ lạ mặt, B không quen biết bán cho B 02 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy, loại Heroine với giá tiền 400.000 đồng. B cất giấu 02 gói giấy bạc trong túi áo khoác bên phải đang mặc, rồi đi nhờ xe người đi đường đến khu vực thôn Quang Yên, xã N, huyện P, tỉnh H thì xuống xe tìm chỗ để sử dụng ma túy vừa mua được. Khi đang đi bộ thì bị lực lượng Công an xã N, huyện P, tỉnh H kiểm tra bắt quả tang.

Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,266 gam Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1 hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Phù Cừ chờ xử lý.

Người bán ma túy cho Lương Thái B, B không nhớ, không vẽ mô tả được vị trí nơi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSPC ngày 03/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lương Thái B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và không bị ép buộc. Vợ bị cáo là chị Lương Thị T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan

điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có bố để được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo B từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2023.

Do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo nhất trí không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/02/2023, Công an xã N, huyện P, tỉnh H bắt quả tang Lương Thái B, sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã M, huyện P, tỉnh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 02 gói giấy bạc nhỏ, cùng kích thước (1x2) cm, bên trong có chứa chất dạng cục màu trắng (niêm phong kí hiệu M1). B khai đó là ma túy, loại Heroine, B mang theo để sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Thái B tại thôn P, xã M, huyện P, tỉnh H, không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 129/KL-KTHS(MT) ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,283 gam là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,266 gam Heroine mẫu giám định trong niêm phong ghi ký hiệu M1.

[2]. Cơ quan điều tra công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Bị cáo là người sử dụng ma túy, số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được bị cáo khai mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ở khu vực xã Đình Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên để sử dụng. Về người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không nhớ, không vẽ mô tả được vị trí nơi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được, không còn chứng cứ nào khác chứng minh lời khai của bị cáo. Số ma túy khi thu giữ được đang ở trong túi áo của bị cáo, do bị cáo tự giao nộp. Do vậy, căn cứ lời khai của bị cáo, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác của vụ án thì có căn

cứ xác định bị cáo B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy bị cáo tàng trữ là Heroine, có khối lượng là 0,283 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và trách nhiệm hình sự. Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có bố đẻ là người có công với nước. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo là người sử dụng ma túy do vậy cần có mức hình phạt tương xứng và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định vì vậy không phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Người bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không nhớ, không vẽ mô tả được vị trí nơi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án: Mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là ma túy, 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Lương Thái B.

Tuyên bố bị cáo Lương Thái B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Thái B: 01 (một) năm 01 (một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 02 năm 2023.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì.

Tình trạng vật chứng thể hiện theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2023 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Thái B phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tuấn